

Số: 20/2020/QĐST-DS

Yên Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Đình T - sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 2, xã Hùng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;

- **Bị đơn:** chị Ngô Thị M - sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 3, xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Ngô Thị M phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh Lê Đình T số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng.

2. Về án phí: Thoả thuận chị Ngô Thị M phải chịu 8.750.000 (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Lê Đình T số tiền 11.000.000 đồng mà anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0007452, ngày 23/7/2020).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Nghệ An

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung